

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

Số: ~~2559~~ /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 14 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch xúc tiến đầu tư  
của tỉnh Nghệ An năm 2017**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ các Công văn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 8209/BKHĐT-DTNN ngày 05/10/2016 Hướng dẫn xây dựng chương trình XTĐT năm 2017, số 3037/BKHĐT-ĐTNN ngày 11/4/2017 về việc ý kiến về Chương trình xúc tiến đầu tư của các tỉnh, thành phố phía Bắc;

Theo đề nghị của Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tại công văn số 72/TTXT&HTĐT-XTĐT ngày 01/6/2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch Xúc tiến đầu tư của tỉnh Nghệ An năm 2017 với những nội dung như sau:

**1. Quan điểm, mục tiêu định hướng**

**1.1. Quan điểm**

- Thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 26/NQ-TW của Bộ Chính trị “Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư để thu hút đầu tư trong và ngoài nước, chú trọng phát triển một số ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học - công nghệ và giá trị gia tăng cao. Phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường”.

- Xác định tăng cường thu hút đầu tư có ý nghĩa quan trọng, quyết định đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đặc biệt trong bối cảnh đầu tư công ngày càng cắt giảm; là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cả hệ thống chính trị.

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm thu hút các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, các dự án mang tính động lực tạo điều kiện thu hút các dự án đầu tư thứ cấp.

- Coi trọng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua việc tăng cường hỗ trợ cho các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, thường xuyên tổ chức đối thoại nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các nhà đầu tư. Khuyến khích và tạo điều kiện để các nhà đầu tư đã thành công tại Nghệ An trình bày kinh nghiệm về đầu tư, qua đó giới thiệu, quảng bá về môi trường đầu tư tại Nghệ An.

## 1.2. Mục tiêu

### 1.2.1. Mục tiêu tổng quát:

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh để thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào đầu tư phát triển kinh tế xã hội, phấn đấu đạt mục tiêu theo Nghị quyết số 26/NQ-TW đề ra.
- Tranh thủ sự ủng hộ của các bộ, ngành trung ương, các tổ chức quốc tế và trong nước để thực hiện các mục tiêu, giải pháp thu hút đầu tư vào tỉnh Nghệ An.

### 1.2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Thu hút đầu tư phát triển các dự án công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ. Đầu tư chiều sâu, hiện đại, nâng cao hiệu quả khai thác chế biến khoáng sản gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường. Phát triển công nghiệp sản xuất và phân phối điện, nước theo hướng hiện đại. Xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An thành khu kinh tế đa ngành, đa chức năng. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng khu kinh tế, các khu công nghiệp. Tập trung thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp, dịch vụ và đô thị VSIP Nghệ An, Khu Công nghiệp Hemaraj, Khu công nghiệp Nam Cẩm, Khu công nghiệp Hoàng Mai 1, Khu công nghiệp Đông Hồi....

- Năm 2017 phấn đấu thu hút đầu tư vào tỉnh Nghệ An được khoảng trên 100 dự án với số vốn đăng ký đạt từ **30.000 - 35.000 tỷ đồng**, trong đó vốn FDI khoảng **10.000 - 12.000 tỷ đồng**. Tạo việc làm mới cho khoảng 13.000- 15.000 lao động.

## 1.3. Định hướng

### 1.3.1. Định hướng đầu tư hạ tầng

- Tập trung mọi nguồn lực của nhà nước, thu hút các nhà đầu tư phát triển hạ tầng thiết yếu các khu công nghiệp như: Thọ Lộc (250 ha còn lại), Đông Hồi, Hoàng Mai 2, Nghĩa Đàn, sông Dinh; Cụm Công nghiệp Dệt may Hàn Quốc; Cụm Công nghiệp điện, điện tử Hàn Quốc; Hạ tầng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghệ cao và các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở khu vực miền Tây Nghệ An; Hạ tầng giao thông gồm các dự án đường bộ trọng điểm, Cụm cảng biển Quốc tế Cửa Lò, đường sắt kết nối cảng biển, các khu logistics; Xúc tiến mở thêm một số tuyến bay trong nước và quốc tế đi và đến Sân bay quốc tế Vinh.

- Ưu tiên đẩy nhanh tiến độ đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng KCN Đô thị và dịch vụ VSIP Nghệ An, Khu Công nghiệp Hemaraj (Thái Lan); Chú trọng thu hút các nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào các KCN này.

- Dịch vụ kho vận (Logistics), hệ thống cảng nước sâu phục vụ tốt cho các dự án đã đầu tư tại địa phương.

### 1.3.2. Định hướng ngành, lĩnh vực:

#### a) Công nghiệp:

- Công nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu, hàng tiêu dùng trong nước; Công nghiệp sạch, công nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Công nghiệp hỗ trợ: sản xuất thiết bị, linh kiện điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, thiết bị tự động hóa;

- Công nghiệp cơ khí chế tạo, sản xuất: luyện kim, lắp ráp các bảng mạch điện tử; sản xuất, lắp ráp ô tô, xe máy và thiết bị, phụ tùng ô tô, xe máy; dệt - may và công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao.

- Công nghiệp chế biến gắn với phát triển vùng nguyên liệu nông lâm thủy sản; khai thác gắn với chế biến sâu khoáng sản; Công nghiệp đồ uống (*mở rộng nhà máy bia, các dự án sản xuất đồ uống*); Công nghiệp sản xuất trang thiết bị y tế, dược liệu, dược phẩm, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật; Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng: Xi măng, vật liệu xây dựng không nung, đá granite nhân tạo, chế biến đá trắng, đá ốp lát.

- Công nghệ sinh học trong sản xuất các loại thuốc chữa bệnh, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, phát triển dược liệu và công nghiệp dược ở địa phương.

b) Nông nghiệp: Xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao khu vực miền Tây Nghệ An,...; Tập trung vào thực hiện các dự án vùng sản xuất nguyên liệu gắn với chế biến nông sản và thị trường tiêu thụ, như cây lương thực, rau quả, rau thực phẩm, hoa cây cảnh, dứa, cam, cà phê, cao su, chè, sắn, mía, cây dược liệu theo hướng thâm canh để chuyển đổi sang nông nghiệp hàng hóa.

#### c) Dịch vụ

- *Thương mại, du lịch*: Các trung tâm thương mại, siêu thị có quy mô lớn, có thương hiệu; ưu tiên các nhà đầu tư có hệ thống kinh doanh trên cả nước và quốc tế. Dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; Dịch vụ kho vận logistics; Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn cao cấp (tiêu chuẩn 5 sao); Khu vui chơi giải trí cao cấp; hệ thống nhà hàng sinh thái, đạt chuẩn phục vụ khách du lịch;

- *Giáo dục - Dạy nghề*: Trường Đại học, trung học phổ thông chất lượng cao. Trung tâm đào tạo nghề tiêu chuẩn quốc tế phù hợp với nhu cầu của các nhà đầu tư.

- *Y tế*: Đầu tư xây dựng các bệnh viện: Ung bướu; Lão khoa; Bệnh viện tư nhân chuyên khoa và đa khoa tại các huyện có đông dân số. Nhà máy sản xuất thuốc từ dược liệu đạt tiêu chuẩn GMP-WHO nhằm tận dụng nguồn nhiên liệu tại chỗ của địa phương; Xây dựng nhà máy xử lý rác thải y tế quy mô tập trung.

- *Thể thao*: Đầu tư xây dựng các cơ sở đào tạo, thi đấu cho một số môn thể thao tại địa bàn TP Vinh, Thị xã Cửa Lò, Hoàng Mai, Thái Hòa.

#### 1.3.3. Định hướng đối tác:

- Tiếp tục hướng đến các nhà đầu tư truyền thống như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Đài Loan và các nước ASEAN.

- Hợp tác có hiệu quả với các đối tác chiến lược như: Tập đoàn POSCO, Tập đoàn Han and Han - Hàn Quốc; Hội đồng khu công nghiệp Geaseong Hàn Quốc. KV Holdings, KV Taurus Hàn Quốc; Tập đoàn VSIP, Hemaraj trong tổ chức và triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các tỉnh có kết nghĩa với tỉnh Nghệ An ở nước ngoài như: tỉnh Shizuoka, Gifu (Nhật Bản), Gyeonggi (Hàn Quốc), Ulianôp (Nga);.... Các nhà tài trợ lớn như Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát

triển Châu Á (ADB), Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), Ngân hàng BTU, Juroku (Nhật Bản), Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW), Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA), KOTRA, JETRO, KCCI....

## **2. Nội dung XTĐT năm 2017.**

### *2.1. Nghiên cứu đánh giá tiềm năng, thị trường và đối tác đầu tư*

Tiếp tục nghiên cứu đánh giá tiềm năng, xu hướng và đối tác đầu tư đến từ các quốc gia có dự án đầu tư vào Nghệ An, đặc biệt là các Tập đoàn lớn đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore và Đài Loan. Mở rộng nghiên cứu tiềm năng của các nhà đầu tư đến từ Australia.

### *2.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu cho hoạt động xúc tiến đầu tư*

Tổng hợp các thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, trình tự thủ tục đầu tư, tiềm năng và cơ hội đầu tư để biên soạn lại bộ tài liệu phục vụ xúc tiến đầu tư. Thường xuyên cập nhật các thông tin trên Trang thông tin xúc tiến đầu tư 4 thứ tiếng, trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam và các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh. Xây dựng và làm mới các ấn phẩm xúc tiến đầu tư, sử dụng ngôn ngữ của các đối tác định hướng. Thường xuyên rà soát, cập nhật danh mục dự án kêu gọi đầu tư. Xây dựng bộ khung kịch bản xúc tiến đầu tư của tỉnh để giới thiệu tại các hội nghị XTĐT trong và ngoài nước, các kênh thông tin về XTĐT.

### *2.3. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch và cơ chế chính sách*

- Xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch và quản lý quy hoạch, đặc biệt là quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành và các sản phẩm chủ yếu để làm căn cứ thu hút đầu tư. Công bố rộng rãi các quy hoạch đã được phê duyệt đến các nhà đầu tư thông qua các hội nghị xúc tiến đầu tư, các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, trang web các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư.

- Rà soát, cập nhật các chính sách hỗ trợ đầu tư phù hợp quy định của pháp luật, vừa mang tính đột phá nhằm tăng tính cạnh tranh của địa phương so với các tỉnh trong khu vực.

### *2.4. Cải cách hành chính*

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, đảm bảo công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong giải quyết mặt bằng sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư.

- Nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức nhằm đào bào thực hiện đúng các quy định mới trong phân cấp quản lý đầu tư. Thay đổi tác phong, lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức.

### *2.5. Đầu tư phát triển hạ tầng*

Tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là nguồn vốn ngoài ngân sách, ưu tiên phát triển các lĩnh vực cảng biển, logistics, cấp, thoát nước, vệ sinh môi trường phục vụ trực tiếp cho các dự án trọng điểm đã và đang thu hút đầu tư. Triển khai quy hoạch xây dựng Cụm cảng Quốc tế Cửa Lò đồng bộ, có hệ thống dịch vụ hậu cần cảng đạt tiêu chuẩn.

### *2.6. Phát triển nguồn nhân lực*

- Định hướng đào tạo nghề gắn với nhu cầu tuyển dụng của nhà đầu tư, đặc biệt là lao động có trình độ kỹ thuật cao, biết ngoại ngữ có thể làm việc trong các dự án của nhà đầu tư nước ngoài.

- Nghiên cứu điều chỉnh chuyển dịch cơ cấu lao động theo tốt độ chuyên dịch cơ cấu kinh tế. Dự báo nhu cầu lao động cả về số lượng, cơ cấu ngành nghề để có kế hoạch đào tạo phù hợp, đáp ứng nhu cầu lao động của các dự án đầu tư.

### *2.7. Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp*

- Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, tiếp xúc trực tiếp với các đối tác, tập đoàn lớn, tiềm năng. Xúc tiến đầu tư theo lĩnh vực.

- Triển khai các hoạt động phối hợp xúc tiến đầu tư, kết nối đầu tư giữa cơ quan xúc tiến đầu tư của tỉnh Nghệ An với Ban xúc tiến đầu tư và đối ngoại của các Tập đoàn như VSIP, Hemaraj trong việc thu hút, mời gọi các nhà đầu tư thứ cấp triển khai các dự án trong Khu công nghiệp VSIP Nghệ An và WHA Hemaraj Nghệ An;

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua hoạt động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp. Hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư, tiềm năng và cơ hội đầu tư; Hướng dẫn, trợ giúp các nhà đầu tư đầy nhanh tiến độ khai dự án hoặc thu hồi chấm dứt hoạt động dự án không hiệu quả, các dự án vi phạm quy định của Luật đầu tư và các quy định liên quan khác; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư khác vào tiếp cận và đầu tư.

### *2.8. Hợp tác trong nước và quốc tế về các hoạt động xúc tiến đầu tư*

#### *2.8.1. Hoạt động hợp tác trong nước:*

- Liên kết với các địa phương trong khu vực để xúc tiến đầu tư. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương để quảng bá, giới thiệu và tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư theo chuyên đề ngành, lĩnh vực, địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hợp tác phát triển kinh tế xã hội với các địa phương trong nước như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, tỉnh Bình Dương, Đồng Nai..., các Tập đoàn, doanh nghiệp trong nước như: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn FPT.

### *2.8.2. Hoạt động hợp tác quốc tế:*

- Làm việc, phối hợp chặt chẽ với Đại sứ quán các nước, các tổ chức và cơ quan quốc tế, Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài.... tại Việt Nam để giới thiệu quảng bá và xúc tiến đầu tư. Tiếp tục triển khai quan hệ hợp tác, kết nghĩa giữa tỉnh Nghệ An với các địa phương của nước ngoài; giữa các địa phương của tỉnh Nghệ An với các địa phương của nước ngoài.
- Triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác, kết nghĩa giữa tỉnh Nghệ An với một số địa phương nước ngoài như: tỉnh Shizuoka, Gifu (Nhật Bản), Gyeonggi (Hàn Quốc); Ulianop (LB Nga)....

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ Đầu tư tỉnh là cơ quan thường trực, có trách nhiệm:

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch, tổng hợp báo cáo định kỳ; tham mưu, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Chủ động làm việc và phối hợp với Cục đầu tư nước ngoài, các Trung tâm XTĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành, đơn vị liên quan tổ chức quảng bá, tuyên truyền, hội thảo xúc tiến đầu tư ở trong và ngoài nước đảm bảo có hiệu quả.

2. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện kế hoạch theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Trung tâm Xúc tiến và Hỗ trợ Đầu tư; chủ động liên hệ, khâu nối, phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương theo ngành dọc để tổ chức, lồng ghép thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo ngành, lĩnh vực phụ trách.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế.

### **Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Vinh; Các tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Các Phòng thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CN(Tr).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KIỆU THỊCH**  
**PHÓ KIỆU THỊCH**



Lê Ngọc Hoa